

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÙNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 37/2021/ HS-ST

Ngày 10 - 6 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bé Thị Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nông Thế Hạp và bà Nguyễn Thị Minh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh - tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 31/2021/TLST - HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Ngô Văn D; Giới tính: Nam; Sinh ngày 29 tháng 6 năm 198x tại huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: xóm B, xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 05/12; Con ông Ngô Văn R (sinh năm 195x) và bà Phương Thị P (sinh năm 195x) cùng làm nghề trồng trọt; Vợ: Ma Thị T (sinh năm 198x); Con: Ngô Văn Th, sinh năm 200x (Cùng trú tại xóm B, xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng kể từ ngày 22/01/2021. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 30 phút ngày 22/01/2021, Tổ công tác Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Trà Lĩnh phối hợp với Công an huyện Trùng Khánh, Chi cục Hải quan Cửa khẩu Trà Lĩnh làm nhiệm vụ tại khu vực mốc 73x thuộc xóm N, thị trấn Tr, huyện T, tỉnh Cao Bằng phát hiện bắt quả tang Ngô Văn D, sinh năm 198x, trú tại xóm B, xã Q, huyện T có hành vi đang gánh 02 bao tải dựa bên trong chứa 22 khối hộp nghi pháo, bên trong mỗi khối hộp có 36 vật hình trụ liên kết với nhau. Tiến hành cân có khối lượng 30kg. Tổ công tác tiến hành thu giữ 22 khối hộp; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen đỏ; 01 đòn gánh bằng gỗ. D khai các khối hộp trên là pháo. (BL 29-30)

Ngày 25/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành trích lấy 02 mẫu vật gửi trung cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 23/GĐCN ngày 03/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: 02 khối hộp hình chữ nhật ký hiệu Mẫu số 01, Mẫu số 02 gồm 36 vật hình trụ liên kết với nhau, có gắn dây ngòi bên trong thùng bìa cát tông niêm phong gửi giám định đều là Pháo. Loại: Pháo hoa nổ. (BL 14, 16, 35)

Tại cơ quan điều tra, Ngô Văn D khai khoảng 19 giờ ngày 22/01/2021, D mang theo đòn gánh bằng gỗ, đi bộ từ nhà lên khu vực mốc 736, qua cánh cửa hàng rào biên giới Việt Nam - Trung Quốc sang địa phận Trung Quốc mua pháo, loại pháo dân 36 ống với người đàn ông Trung Quốc không biết tên, địa chỉ với giá 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) được 22 hộp. Sau đó cho vào 02 bao tải và dùng đòn gánh gánh từ Trung Quốc qua cửa của hàng rào biên giới để về nhà. Khi vào địa phận xóm N, thị trấn Tr, huyện T được khoảng 200m thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang. Mục đích D mua pháo về để đốt trong dịp tết. (BL 49, 51, 56 - 57, 60 - 61)

Tại bản cáo trạng số 34/CT-VKSTK ngày 28 tháng 4 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo Ngô Văn D ra trước Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng để xét xử về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo điểm k khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Văn D thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã phản ánh đúng hành vi phạm tội của bị cáo.

Kết thúc phân xét hỏi tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Ngô Văn D về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Văn D phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo điểm k khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: áp dụng điểm k khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo D. Xử phạt bị cáo Ngô Văn D từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thùng giấy cát tông, trên mặt thùng ghi: “Vật chứng (các hình khối hộp nghi pháo, 01 bao tải dứa) vụ Ngô Văn D - Vận chuyển hàng cấm, xảy ra tại xóm N, thị trấn Tr, huyện T, tỉnh Cao Bằng, ngày 22/01/2021”. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham biên bản và đóng 04 (bốn) hình dấu mực màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Trùng Khánh; 01 (một) đòn gánh bằng gỗ;

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Mastel màu đỏ đen đã qua sử dụng, số IMEI 1: 355633043603215, số IMEI 2: 355633044603214 do liên quan đến hành vi vận chuyển hàng cấm.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành

vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của bị cáo D. Cụ thể: Hồi 19 giờ 30 ngày 22/01/2021, Tổ công tác Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Trà Lĩnh phối hợp với Công an huyện Trùng Khánh, Chi cục Hải quan Cửa khẩu Trà Lĩnh làm nhiệm vụ tại khu vực mốc 73x thuộc xóm N, thị trấn Tr, huyện T, tỉnh Cao Bằng phát hiện bắt quả tang Ngô Văn D đang vận chuyển 30kg pháo hoa nổ từ Trung Quốc về Việt Nam. Mục đích D mua pháo về để đốt trong dịp Tết.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội bị cáo Ngô Văn D phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo điểm k khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe con người, là nguồn nguy hiểm gây ra các vụ cháy và gây mất trị an trong xã hội; trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế đối với các loại hàng hóa mà Nhà nước cấm lưu thông (kinh doanh). Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, lợi dụng địa hình phức tạp, vắng vẻ, đêm tối ít người qua lại, cố ý thực hiện hành vi vận chuyển hàng cấm từ nước ngoài (Trung Quốc) vào Việt Nam. Mục đích vận chuyển pháo để đốt trong dịp Tết Nguyên Đán.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi vận chuyển hàng cấm của mình và tỏ ra ăn năn hối cải. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo D; Tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Văn D phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*” và xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm đến 02

năm 06 tháng tù. Xét thấy mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Các nhận định khác:

Về nguồn gốc số pháo, bị cáo D khai mua với một người đàn ông Trung Quốc không biết tên, địa chỉ nên không điều tra mở rộng vụ án là có căn cứ.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nguồn thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thùng giấy cát tông, trên mặt thùng ghi: “Vật chứng (các hình khối hộp nghi pháo, 01 bao tải dứa) vụ Ngô Văn D - Vận chuyển hàng cấm, xảy ra tại xóm N, thị trấn Tr, huyện T, tỉnh Cao Bằng, ngày 22/01/2021”. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham biên bản và đóng 04 (bốn) hình dấu mực màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Trùng Khánh; 01 (một) đòn gánh bằng gỗ;

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Mastel màu đỏ đen đã qua sử dụng, số IMEI 1: 355633043603215, số IMEI 2: 355633044603214 do liên quan đến hành vi vận chuyển hàng cấm.

[8] Về án phí: Bị cáo Ngô Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Văn D phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

Áp dụng điểm k khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Ngô Văn D 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 22/01/2021;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo D.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thùng giấy cát tông, trên mặt thùng ghi: “Vật chứng (các hình khối hộp nghi pháo, 01 bao tải dứa) vụ Ngô Văn D - Vận chuyển hàng cấm, xảy ra tại xóm N, thị trấn Tr, huyện T, tỉnh Cao Bằng, ngày 22/01/2021”. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham biên bản và đóng 04 (bốn) hình dấu mực màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Trùng Khánh; 01 (một) đòn gánh bằng gỗ;

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Mastel màu đỏ đen đã qua sử dụng, số IMEI 1: 355633043603215, số IMEI 2: 355633044603214.

Xác nhận số vật chứng trên đã chuyển sang cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Trùng Khánh tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/5/2021.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Bị cáo Ngô Văn D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện; Nhà tạm giữ CATK;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bế Thị Thùy Linh